

AN-HA-BAO

MỠI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
EDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles
NHÀ BÁO Ở TẠI ĐƯƠNG—Boulevard Delanoue—CantHo
Directeur Politique: TRẦN-ĐẮC-NGHĨA

DEPOSE LEGAL
INDOCHINE
N^o 1198

PHẠM-KY-XUONG
CHU-BOT

Về việc mua bán hay là
mua nhật-trình hay là gở
bài đăng báo xin để thư
cho M.Đồ-ván-Y quản-lý

Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số tiền
luôn, bôn-quản lý làm
thâm cảm.

ĐỒ-VÁN-Y
QUẢN-LÝ

Giá bán nhật trình
AN-HA
Trọng năm.....5000
Sáu tháng.....3000

Giá bán riêng nhật
trình L'APPEL
Trọng năm.....6000
Sáu tháng.....4000

Giá bán chung hai bên
Trọng năm.....10000
Sáu tháng.....6000

TÂM LÒNG AI-QUỐC

Làm người, lòng ái-quốc là lẽ
cô nhiên của tạo vật, không ai
ngan nổi, mà cũng không ai buộc
người ái-quốc nổi. Đứa bé mới
vừa biết nói đủ đến mà có lòng ái
quốc thì dấu cho sùng ông thuộc
dạn đem đến trước mặt, nó cũng
không đủ ghê. Còn một ông già,
tuổi tri-thiên, đã biết thọ ngọn rau
tất đất, nhưng tâm lòng không ái
quốc thì dấu cho ông thất xướng
cửu-tuyên, giữa mặt Diêm-Vương
ông cũng không ái-quốc được.

Ái-quốc có nhiều thể. Mọi người
đều có thể ái-quốc được. Như ái-
quốc bằng sự học-thức. Nghĩa là
minh hiểu rộng thầy xa, rồi ngành
lũ đồng bào mình, lựa mây dâng
sống tốt mà thực tình họ dạy. Chỉ
chờ nguy-hiểm về sau cho họ ghê
sợ đước lãnh mình. Dem từ-trưng
cao thượng là tự-do, bình-dẳng,
đồng-bào mà diễn-giải cho họ
thông. Mong cho người một nước
vời mặt sẽ được phú-cường. Ái-
quốc như thế này ít người làm
được, chỉ có mây nhà chí-sĩ thôi.
Đến đây ta chưa nên bàn đến.

Bây giờ nói qua ái-quốc bằng
tâm lực. Vấn đề tiền bạc là của
phần lớn, là phần thiểu. Nhưng một
nước mà kém tiền bạc thì làm sao
mà gọi là một nước phú-cường?
Hơn nữa, nếu thì dân mới mạnh.
Mà muốn có dân mạnh nước giàu
thì phải làm sao? Phải chuyên về
nông-thương kỹ-nghệ cho hoàng-
toàn. Như Nam-kỳ ta là một xứ
ruộng đất phì-nụ. Một ông điền-
chủ nhỏ nhỏ góp một năm cũng
được vài chục ngàn gia. Thì rõ là
dân ta không phải nghèo lắm.
Muốn chuyên qua nghề thương-
mại, tiền vốn sẵn ruộng thì dễ
như chơi. Nhưng mà ít người chịu
quang tâm đến! Phần nhiều còn
mềm cầu: Vô sự tiền thân tiền. Thì
làm sao mà gọi là ái-quốc được.
Như thế chẳng những là không
ái-quốc mà lại còn chẳng ái-nhơn
rồi thành ra ích-kỷ nữa là khác.

Chí tự-mình có đất địa nhiều, chề
dè nghề nông là cực khổ, quanh
năm chỉ cứ dè cho tá-diên làm,
rồi đến mùa mình ngồi ghe mà đi
góp về bán cho chợ. Lấy tiền ấy
rủ bạn đồng-tâm, hùn hiệp lại lập
tiệm-lấp chánh, hàng kia, xưởng
nọ cho nhiều. Nếu mình chề nhọc
lơ, cũng không thạo thương-trường
thì lựa người tài đừc song-toán
đem về mà cho làm quản-lý. Một
lẽ có lợi cho mình, hai là đức.
Tiền cho quê hương, ba là đoàn
thanh-niên, mới phần chân trên
đường kinh-tế. Đức vậy thì
trường-thương-mại nước nhà mới

chật nức học-sanh— Một hôm tôi
có dịp gặp đức vài người bạn có
cấp-bằng tốt-nghiệp rồi, họ toan
vào trường cao-dẳng Hà-nội. Tôi
cố ý hỏi coi ai vào trường nào, phía
nào dạng dọ xem tình hình xã-hội
thanh-miền luôn thể. Các bạn tôi
đều trả lời: Kê học trường thuộc,
người trường luật, người khác
trường tạo-tác v. v. Thứ nhất họ
muốn cho mau ra trường đức
vinh thân phi gia thời. Chờ tôi
không nghe ai bàn soạn đến trường
thương-nghiệp bao giờ. Tôi cố hỏi
tại sao? Thì họ đáp: vẫn biết nghề
buôn là đức ước vọng của quê-
hương, song phần nhiều sinh-viên,
xuất thân ở cao-dẳng học-đường
Hà-nội, ít ai giàu mà kinh-dinh
thương-mại với đời. Họ học đức
được làm việc xây-xây. Mà xử-
mình thì không bao nhiêu là
thương-mại. Dầu có nhiều cũng ít
người dùng đến. Bởi thế nên
không muốn vào trường thương-
mại là tại mây lẽ trên kia. Chờ
chẳng phải họ phụ-kê ấy.

Lấy theo lời ấy, rồi suy nghĩ cho
cũng tội về tình hình xã-hội bán
khai này thì chỉ còn trông cậy ở
các nhà ái-quốc về tiền bạc thôi!
Thứ nghĩ quanh năm ta cứ vất
bạc mà đi mua đồ ở nước ngoài
hoài như vậy thì hao-tồn của nước
nhà biết bao. Đã biết tasợ hao-tồn,
không phí của nước nhà nên trừ
liệu ra cuộc thương-trường đức
bảo tồn quyền-lợi cho ta. Thế chẳng
phải ta là người ái-quốc sao?

Thương-nhơn ái-quốc chưa phải
là những người thiệt ái-quốc. Song
tâm lòng ái-quốc của họ rất iêm-
điểm. Nhứt thiết là về hàng lao-
động tay làm chơn bần. Rất có
một tâm lòng ái-quốc thật sâu xa
mà họ không hay biết. Còn một
đám cây thề lực rồi trường cái
già tâm ái-quốc họ cũng hờ hào là
ái-quốc như ai. Nhưng kỹ thật là
ái-tiền, dụng thề mà rút xương
đồng loại. Ai làm gì trời kê, ai
sống chết mặt ai. Miếng là đầy
bụng cánh hồng họ thì đủ. Khó
hại thay cho hạng ái-quốc này!

Tóm lại, trên vô-trụ này không
có một dân-tộc nào mà chẳng có
hơn ái-quốc. Đông-bào Việt-Nam
ta nên xu hướng về thuyết ái-quốc
hàng thương-nghiệp cho thực
nhuần, tiền của cho đầy đứ. Tranh
quyền-lợi của ngoại bang mà hờ-
bỏ làm của mình. Hà chẳng phải
là một đức ái-quốc sao?

Thiên-Hoa: MAI-LANG-QUÊ

Phò-xá ở Cánhtho

Ở một tỉnh mà coi ra về lịch-sử,
xinh đẹp cũng có phần như phò-
xá mà ra, nhờ có phò tốt, rộng rãi
thì nhà thường mãi mới có thể
dọn cửa hàng có trật-tự ngay-nga
đức. Vì vậy dang cái thời buổi
này ở tỉnh nào cũng chỉnh tu phò
xa lại cả, chỉ có tỉnh Cánhtho này
thôi!

Nhắc đến mà then! Nhớ đến mà
buồn, tỉnh Cánhtho là tỉnh lớn nhứt
ở miền Hậu-giang này, mà có lẽ
khi cũng lớn hơn các tỉnh phía
đông nữa cho nên người cho là
là kinh đô Hậu-giang. Một cái
kinh đô mà phò-xá chẳng hơn một
cái chợ nhà quê thì có đáng buồn
chăng? Tôi đã nói ở các chợ nào
mà sung-túc đông-dào là nhờ có
phò tốt, có phò tốt mới đức chưng
hàng, mà hệ chưng hàng, dọn
tiệm có trật-tự thì có thể giúp cho
thương-mại tấp-lội. Tục thường
vi "quen phò đứ, lạ phò áo." chỉ
nghĩa là quen thì chưng tấp-lội,
con ta thì chưng hờ ngoai, mà một
ngôi hàng có quen tất cả với cả
nhân-chúng? Không, không thể
đức, chưng một người quen chớ
đền trăm người lạ, vậy cần phải
phò-áo chưng bé ngoai da thì
người mua mới thấy mà mua
mới có thể đắt hàng đức. Huông
chỉ tỉnh Cánhtho là cái địa đứ
của miền Hậu-giang, việc thương-
mại có mỗi tân phát-lâm, mà phò-
xá thì chật hẹp, kiểu vẻ không
đức xinh. Muốn dọn một cửa
hàng mà không biết chưng sao
cho đẹp đức, dọn sao coi sung
đức thì cũng khó mà tân trí cho
mau lẹ đức.

Đó cũng là một điều hại, nhưng
cũng chưa mây quan hệ, chỉ có
điều đứ là quan hệ hờ nhứt.

Và Châu-thành Cánhtho mở-
mang đã trót 5, 6 chục năm nay,
thì những phò-xá ấy đã 5, 6 chục
tuổi rồi; một người sống đến 6
chục tuổi thì cũng lẩn rồi, huông
chỉ tục ngữ ta thường vi "một
đời ta, ba mươi đời nó". Lấy theo
câu này mà đoán thì phò này đã
phải thay đổi một đời lẩn rồi,
nhưng không, tôi có ý đơn dọ
mây ông trưởng lão, thì mây ông
nói từ bao giờ phò ấy chưa đổi,
chưa cắt lại lẩn nào cả. Mà quả
thật vậy, cứ-lấy theo phương-diện
hình-chất mà đoán thì biết ngay
lời của mây ông trưởng-lão ấy là
trúng. Vì theo chơn tướng ở phò
đường mé sông, phò đường chợ,
(place du marché) và đứ phò phía
tả (bát trong đi ra) đường B. Sainte-
noy tục kêu là đứng Kinh-lập
đều nức-ràng, lồi gach ra, tôi có ý
thí-nghiệm thì gach đá mục hết và

để mắt xem kỹ mây đứ phò ấy thì
thầy đã xiêu ngả ra phía trước.
Thầy đó mà đoán theo, chắc là khi
kéo, ruoi gi cũng có hư-mục. Đó
là một đức hại nhứt, nếu có rủi-ro
như kho trường-tiền Chợ-lớn sập
hồi năm 1925 ác là hai sanh mạng,
người ở đó chẳng ít vậy!!

Thà là giờ cắt lại mà ít hư hao
hơn là để sập đá hại mạng người,
hư hao tài-sàng mà lại chủ-phò
cũng bị sự-lỗi-thời.

Vậy bốn phận nhà làm báo,
không vì ác cảm dôi với mây vị
chủ-phò, chỉ thấy sự có quan hệ
đền sanh-mạng con người, nên học
bách-ra đứ, để yêu cầu Quan-
Chánh-Chủ-tỉnh và Hội-kiểm nhà
phò hãy để mắt đến mây đứ phò
ấy, và khi khảo-xét rồi, quả như
lời tôi nói đứ, thì xin quan ra trật
cho mây vị chủ-phò ấy phải giữ
cắt lại cho chắc-chắn đứ phòng
sự-rủi-ro hại đến sanh-mạng mây
người muốn phò mà cũng là việc
bổ-ích cho cuộc thương-giới trong
tỉnh nức.

NHUT-YEN

Hạng chế lệ giam-thâu

(BỘ TƯ LỢI)

Trong tư-quan báo (Journal Offi-
ciel) ra ngày 29 Juillet có an-hành từ
chỉ-dự bãi-lệ giam-thâu (bộ tư-lợi)
ở Đông-Pháp, cho những người
thầu-nợ-thiệt-tính không đủ sức-trả,
Tờ phúc-trình chỉ-dự ấy nhưc
ràng: chiếu theo luật năm 1857 ban
hành ở Đông-Pháp do chỉ-dự năm
1891 và năm 1893, chỉ người Âu-
tây đứng miền lệ giam-thâu về việc
kiện-hộ và thương-mại, mà thôi.

Tờ phúc có chỉ rõ về việc cho vay
án-lời quá phép rất thanh-hành ở
Đông-Pháp, bấy lâu làm hại cho
quyền-lợi dân-bào rất nhiều. Vì
vậy nên quan Toàn-quyền đã đứ-
đến sự-lợi-dịch-xất-ấy, quả-nhiên
có làm cản-trở đến sự-mở-mang-xã-
hội ở các xứ trong cõi Đông-Pháp.
Sau khi nghiên-cứu vấn-đề này
trường-tận, thì mới tìm ra phương-
thế hay, là phải hạn-chế, vì sự
giam-thâu theo luật ban-hành bấy
lâu nay đó giúp cho bọn cho vay-án-
lời, quả-chê-độ có đủ thề-lực mà
làm hại các người vay-bạc, vì quan-
tòa thì không thề-hiểu cho hai đứng,
đứng nào là phải đứng nào là quấy,
mà thề-hành luật giam-thâu.

Trong chỉ-dự mới có nói:
"Từ đứ, tòa chỉ phạt giam-thâu
những người bôn quốc, người Á-
đông theo việc-hộ và thương-mại, là
tức lúc chủ cho vay-án-lời và chỉ
tức nào tòa xét người thiếu-quá
không thiệt-tính muốn trả-nợ."

Tri-Trung-Hòa

Đại-Dược-Phòng Cánhtho

TAM SẮC BỔ HOÀN TRỊ CÁC CHỨNG HƯ
NHƯNG, ĐƠN-ÔNG, ĐƠN-BÀ, CON NIT
ĐỀU ĐỨNG ĐỨC CẢ, ĐƠN-BÀ KHÔNG CÓ
CON, UỐNG LẤU SẼ CÓ CON, V.V. MỠI
VE.....1\$ 50

CƠ MỠI ĐIỀU KINH BẠCH ĐÁI HOÀN
TRỊ CHỨNG ĐƠN-BÀ ĐÁNG KINH NGUYỆT
KHÔNG ĐỀU, HUYẾT BẠC; MỠI VE.....1\$ 00

BỔ PHÉ THÁNH ĐỨC THỦY TRỊ CHỨNG
HƯ VÀ HƯ HUYẾT, MỠI VE.....\$ 40
HÓA ĐÁM CHỈ KHÁI TẮNG TRỊ CHỨNG HO
LAO, HỒ GIÓ, MỠI BAO.....0.10

NGŨ LÂM BẠCH TRỨNG HOÀN TRỊ CHỨNG
XÍCH-TRỨNG, BẠCH-TRỨNG, HUYẾT TRỨNG,
LÂM TRỨNG, MỠI VE.....0.40

Ô KÊ BẠCH PHỤNG HOÀN TRỊ CHỨNG
HƯ THAI, TIÊU SẮNG, KINH NGUYỆT BẮ,
ĐỀU.....1 hộp 2 hoàn.....0.60
1 hộp 4 hoàn.....1.20

ĐƯỜNG HUYẾT BỔ THẬN TRÁP TRỊ
CHỨNG THẬN-THỂ SUY NHƯNG, BỔ ĐƯỜNG
NGUYÊN KHÍ, MỠI VE.....0.60

TIÊU NHỊ TIÊU TRỆ LỘ TRỊ CHỨNG CAM
TIỆC CEN NIT AN UỐNG KHÔNG TIÊU MỠI
VE.....0.50

BẮC BỬU NHẬN ĐỨC TRỊ BỊNH CON
MẮT HAI LÂM, MỠI VE.....0.50

THUAN TANG BỔ TẢ HOÀN THUỐC BỔ TẢ
MỠI VE.....0.10

LẬP CHỈ TẮNG THỔNG MỠI CHỈ.....0.10
TIÊU NHỊ CAM-TIỆC TẮNG THUỐC SẮNG
LỠI MỠI CHỈ.....0.10

NHƠN SÂM BẢO SIỀNG MỠI CHỈ.....0.30
HỒNG BẠCH LỢI CHỨNG MỠI CHỈ.....0.20

TRU-TRUNG-HOÀ

Tiêm thuốc bắc, tại đường cầu tàu
lục-tính số tại 32 CẦN-THO

Hoàn hải tân văn

Có phải lão Trình-thiên-Tuế tái
sanh khôn?

Báo l'Éclair cho hay rằng: tại
Aubenas ngày 17-7-26 lồi 15 giờ
lão E. Niès mới từ lợc hưởng đứng
đặng 102 tuổi 3 tháng 3 ngày.
trông là lão trưởng-thọ lẩn rồi;
không đứ trong báo Dimanche
Illustré có một cái ảnh của lão
Agha người Thổ-nhĩ-kỳ (Türk)
sinh năm 1783 lẩn ra thì ông lão
ấy năm nay đặng 163 tuổi mà ông
còn sống chơn-nhân đi đứng chừc-
chàng mạnh mẽ, cứ theo hình của
ông thì sắc diện tươi lẩn như ông
già sáu bảy mươi ở nước ta, không
lẩn còm, không rung-rầy, ta
thường nói: nhưn sắn, thì thấp
cổ-lai hi nhưn mà câu bảy mươi là
tiếng nói cấm chừc, thề va ông
già Agha này thọ nhứt ở toàn-cầu
đó. Ước-chỉ ở đứng kê cận ông
đặng hỏi coi trong từ đứ đứ đứ đứ
có ngả vào bên nào không? mà ông
sống dài như thế? Hóa ra ông
thành ra ông Cốc-đề rồi đó, thề thì
ông Cốc-đề này đã có nghe nói
mây trận giặc long trời lồi đất và
ông cũng chấn-án ngấn thề-thời nhưn
tỉnh lẩn thì phải??!! sống
ngày nào thì tranh-lợi đoạt-danh,
chúng xuống cái huyết-tôi kia rồi,
thì ai ta hờ đứn lợ!!

CANG-VIEM

Vấn-đề nước máy ở Cánh

Không nói rõ ai cũng chán biêt nước máy là tiện dụng dường bao. Đả sạch sẽ theo phép vệ-sanh mà lại có ý ngọt hơn miệng nước ở dưới sông đem lên lòng phen. Cho nên ở Châu-thành không có ai mà không dùng nước máy. Như ở Châu-thành Cánh, không có nhà nào không có một lu nước máy. lại có nhiều nhà đặt ống dẫn thủy vào trong nhà. Nhưng hém vì trong máy vị ấy cũng có người lạng phi nước lăm, cứ vậy máy (robinet) cho chảy không hoài, còn ngoài đường, máy cái phong-tên (fontaine) cũng chêm nú. cho nước chảy ra lênh-lênh. Vì vậy cho nên có nhiều chỗ thiếu xài, không đủ nước dùng. Đó cũng là một cái khuyết điểm, của hàng không làm cho có chề dọ. Cho thì dư xài cho đến đổ chảy lênh-lênh ra ngoài, còn chỗ hụt không đủ dùng phải đi gánh nước sông lăm cho nhiều người phiền phức sự ấy lăm.

Vậy muốn cho có chề dọ, cho khỏi kể dư dưng, người thườn xài thì sẽ nước máy nên đặt một cái công-tura (compteur) như cái công-tura đèn điện vậy ở máy nơi có đèn nước vô nhà, rồi cứ mỗi tháng coi theo công-tura đó mà trả tiền, hễ xài nhiều thì trả tiền nhiều, xài ít thì trả tiền ít. Làm như vậy thì có thể tiết kiệm cho sự nước máy được, mà mọi người đều có đủ dùng không dư xài, mà cũng không thiếu xài. Vì những nhà xài hao phí xưa nay đó, họ không dám xài như xưa nữa, nay có chề dọ có mực thước, hễ nước chảy nhiều thì tiền trong túi họ chảy ra cũng nhiều, đồng tiền là nắm ruột, ai lại không tiếc, không cần vậy họ tiếc họ cần đồng tiền trong túi là họ tiếc họ cần miệng nước, họ không nỡ hao phí như xưa. Đó là một phương châm hay để mọi người ở Châu-thành Cánh đều có đủ nước dùng.

Còn như sự đặt công-tura là việc bắt đầu thì tưởng khi sẽ nước máy nên làm thêm một lu-chứa nước nữa thì mới đủ dùng. Hiện nay, như tôi đã nói trên kia có lăm chỗ không đủ xài nên phải gánh nước sông, vậy muốn cho đủ thì phải bày phương tiện tiết kiệm bằng không bày phương tiện tiết kiệm thì phải làm thêm đó chứa nước (chateau d'eau) thì mới đủ dùng.

Lại còn đến tình tẻ này nữa là mỗi khi hàng rữa máy, và lấu chứa nước thì có chảy châu-tri cho các quan các sở hay trước mà dự trữ nước sông, còn các nhà Anam thì không có. Bởi vậy thường khi hàng rữa máy thì máy nhà Anam và như là máy cái lư quán là chỗ cần dùng nước nhiều đều bị thiếu nước luôn, vậy thì ra lẽ chẳng công-bình, vì là ai ai cũng đồng trả một giá tiền, sao kẻ khinh người trọng, nếu đồ rằng vì bị nhiều quá nên chảy châu-tri không siết thì mỗi khi muốn rữa máy tưởng nên in tờ Cáo thị mà dân máy nơi đâu đứng hoặc dân máy chỗ đóng đạo cũng ở các ti các sở mà cho mọi người hay trước một vài bữa. Làm như thế thì ai ai cũng được hay trước mà dự trữ thì có đầu đến sự phiền phức.

Mong sự nước máy xét kỹ vấn đề này.

N. Y

Bài hiền thảo cha mẹ

Bản sát trước đền Diêm-chúa để rằng: «Thảo dưng trước trăm lăm». Từ vua tới dân sự hiếu-thảo cũng như một. Nên xưa nay người có hiếu, hưởng công danh lớn, phước phần nhiều. Còn kẻ bất hiếu bị hành hình, bị tai kiếp. Trời Đất tuy rộng dung, mà chẳng tha loài ngỗ-nghịch. Dầu trốn khỏi tội Dương-gian, cũng khó tránh án Âm-phủ. Không rõ vì cớ nào kẻ bất hiếu đại khờ đến thế ấy! Sao chẳng nghĩ: «Cha là Trời, mẹ là Đất, cang thường đạo chẳng chỉ hơn. Mẹ thì đẻ, cha thì nuôi, cớ dục ơ sâu không kể xiết! Lúc mẹ còn mang thai, nặng-nề trong mười tháng. Khi mẹ đã sanh đẻ bù móm cả ba năm. Nưng-niu tự nhỏ tới lớn, cho đến cửa nhà, dầu con khờ dại bực nào cũng nói đỡ nói dẫu, hoặc ngỗ-nghịch đến nước, cũng ràng nhện ràng thương. Một tháng là ba mươi ngày, không ngày nào mà chẳng trông con. Một ngày là mười hai giờ, không giờ nào mà quên thương trẻ. Thiệt là lòng cha mẹ thương con bên hơn sát dả. Khó nói đời đời. Cớ sao mà lòng con bạc với cha mẹ, coi như kẻ đi đường, không lo báo đáp. Hỡi ôi! Con nỡ lòng nào mà ở như vậy? Xét lại là tại cớ này: hoặc tại thời cũng hồi nhỏ, hoặc là vì xui bậy gì, nên mới bỏ cha mẹ cũng như giệp rách! Nếu con thảo dưng hiền, thì dầu có đứa trai lè. Tôi ngỗ-nghịch ra thế nào? Dương-gian quan trường tra ra, hoặc xử trảm, hoặc thất hũ, không dung một mảy. Âm-phủ Diêm-vương bắt xuống, hoặc vat dẫu, hoặc nưi kiếm, chẳng thứ phần. Hưởng chi, ngỗ-nghịch thì sanh con ngỗ-nghịch, một là quả báo, hai bởi xem gương. Ấy là như quả nhãn tiền đó. Những kẻ bất hiếu, sao chẳng xem qua, không xét lại: nếu mình bạc dãi cha mẹ, rui bị qui Vô thường bắt, mới chạy an sao sông. Hoặc con sống, mà sau con ngỗ-nghịch như mình, thì than van sao dưng? Hỡi ôi! Thiệt là đại lăm!! người chẳng biết kiên sợ, mà phạm tội ngỗ-nghịch, ta lo cho người bị Trời phạt nặng nề, và chịu hành hình nơi Địa-ngục. Lại còn nhiều kẻ không tin Âm-phủ, cứ nói: «Ai thấy Địa-ngục mà tin!» Sự ấy ta chẳng cần lăm chi, hỏi thử những kẻ bất hiếu ở đời, có một người nào dưng

hưởng phước chăng? Đời nay: tập-thời đã quen, nên lòng không sợ. Những bài khuyên hiếu-truyền khắp mười phương ít kẻ coi qua mà giữ nết. Những sách dạy con cho cùng các xứ, nào ai đọc tới chịu ăn năn. Há không kẻ giảng khuyên hiếu đạo, song nói một thì thôi. Há không ai giải Hiếu-kinh, nhưng nghe qua liền bỏ. Xưa naysách kinh nào mà không dạy hiếu đạo, ta bây-giờ có khuyên nữa như không. Ta trải xem cõi trần, mười người lựa không dưng một hai người hiếu, những kẻ bất hiếu hết tâm chbin người: Bởi vậy cho nên ta phải khuyên răn rành rề. Hỡi ôi! Quả trả mồi, dề qui bù, thù cầm còn biết lèngghi, chơn dạp đất, đầu đội trời, người trí sao quên hiếu đạo? Trời Đất không dung người thế ấy, mẹ cha cũng sợ trẻ như vậy. Ta đau lòng chạnh dạ, nên hết tiếng cạy lời. Phạm con người tai nghe mắt thấy bài này, đừng gọi là dạy khuyên chuyện cũ.

Thơ rằng:
 Tại đây nghe có kẻ ăn chay,
 Ta mới làm thơ quyết tờ bày.
 Sen trắng tre hương bên mây kiếp,
 Đời phùn-hoa ấy chờ mê-say.

Bài thứ nhì:
 Tây-phương có nề ấy xa chi,
 Song sợ lòng phàm bỏ chẳng đi.
 Xem rõ tình đời đều cuộc giả,
 Theo miền Cực-Lạc hết sầu bi.

Bài thứ ba:
 Phật vốn từ-bi tỏ dục trong
 Tây-phương muốn đến tại bên lòng
 Đi-đà sâu chữ hằng ngày niệm
 Các việc vui chơi bỏ mới xong

Bài thứ tư:
 Nho Thích tuy là đạo rẽ hai
 Nghĩa nhưn như một giống không sai.
 Xem qua lời dạy lăm đều phải
 Kính sách in nhau thờ một bài.

Bài thứ năm:
 Đủ dất vùn-lư lại đại thì,
 Giàu về cần-dạn nhớ như ghi.
 Lời khuyên tự sớm vào tai thế,
 Từ già lên mây đủ phủ thì.

Lời từ của Phật Quan-Âm ở Phố-di-sơn Nam-Hai giảng cho.
 Sen vàng chính phàm, trước tia ngân thu.
 Ngày nay, giảng thế độ người tu.
 Khuyên khắp hết hiền ngu, rữa lòng trần tục tron lu
 Nghe ta ca một khúc, lên thuyền lăm vượt biển ngoa-đu.
 RÚT TRONG GIÁC THỂ TÂN-TÂN.

Hí tin

Tiếp được hồng thiệp của M. Nguyễn-vân-Thực chủ nhà ngủ "Le Confortable" ở Cánh gửi đến mời dự tiệc ngày 3 Septembre rồi đây, nhưn bữa thấy lăm lè nghinh hôn cho con trai trưởng-nam của thầy là M. Nguyễn-vân-Lợi cựu giáo tập trường Định-môn (Ômôn). Tôi xin tạm dơi lời cảm tạ hậu tình của M. Thực và mừng cho thầy được gia-môn đặc phúc sanh con được định sinh rõ-ràng; luôn dịp xin chúc cho vợ chồng của thầy giáo Lợi được to-tốc bèn-dai duyên-hải đảm ăm.

PHẠM-KY-XƯƠNG

Giới thiệu sách mới

Bản-báo mới tiếp được một cuốn tướng hát Cui-wrong mới ra đời của ông Nguyễn-trọng-Quyến tự là Mộc-quán thấy tướng gánh hát Tập-Ich-Bang soạn, tựa đề là "Tiết-nghĩa song-toàn". Lời lối, điệu ca ngâm tuy chẳng cho là xuất chúng, chớ cũng thanh tân tao-nhà hơn mấy pho kia. Lại nữa theo sự tích, đáng cho các hạng người đọc để noi gương chàng Dương-tú-Si trọn đạo lăm dân trong nước, lăm con lăm chống

AI MÀ DUNG THUỐC HƯƠN của ông Lương-y DEHAUT



mã XỒ (thì chẳng cần chi phải)

CŨ' ĂN
 và ăn đường trong phòng.
 Thuốc hươn này để uống lăm và để mau xỏ lại xỏ rết ăm thắm.

Bán tại Nhà 406 Lương-y DEHAUT, 147, Faub. St-Denis, Paris, và khắp trong các tiệm thuốc đều có bán.

trong nhà, biết ăn mà chẳng biết oản, cợn nằng Mạnh-mai-Huê giỡn trợn chữ trình, lại xử tròn cái phận mẹ gà con vịt. Người như Hạ-liêng-Khai mới đáng lăm trai tớ như Quít mới thiệt trung tin. Còn lư giá áo túi com như Đinh-Ngao, Mạnh-Côn thì giá đời lăm gi nèn, tớ phân chú như Lôi-a-Khê nên chêm dẫu ràng chúng. Hay, tác-giả khéo bày bỏ lớp-lang có đủ hi, nộ ái d. Sách dưng ngót 62 trương mà chỉ bán có 0\$50. Vậy xin giới thiệu với chư tài-tử, sách "Tiết nghĩa song toàn" rất đáng giá nên mua xem.

AN-HA-BAC

CANTHO-NAMVANG (PnomPenh)

Hàng xe hơi TRẦN-ĐẤT-NGHĨA Cantho-Ville (Cochinchine)

Đưa hành-khách từ Namvang—Tàkeo—Chăudôc—Longxuyên—Cánh—(Tới Cánh có xe đi Sôctrăng—Băclieu và Longmỹ) Xe của Bôn-Hàng đều có bảo-kê, và sơn màu xanh, có chụ một sợi chỉ màu vàng và có vẽ hình Mặt-trăng, xin Hành-Khách lưu ý.

KÍNH,
 Kính cùng quý-khách dạng tương:
 Kể từ ngày 1^{er} Juillet 1926 Bôn-Hàng dưng thêm bốn cái xe Autocars dạng đưa Hành-Khách lên xuống: mỗi ngày 2 cái chạy lên Namvang, 2 cái xuống Cánh.
 Namvang—Tàkeo—Chăudôc—Longxuyên—Cánh—Sôctrăng—Băclieu—Longmỹ (Rachgiã).

Giờ xe chạy định như sau này:
 Mỗi ngày tại Namvang khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Cánh 2 giờ chiều kiệp xe đi Sôctrăng—Băclieu và Longmỹ.
 Mỗi ngày tại Cánh khởi sự chạy 5 giờ sáng, tới Namvang 2 giờ chiều.

Hành-Khách ở Sôctrăng—Băclieu—Longmỹ—Vinhlong muốn đi Namvang thì phải lên Cánh nghỉ một đêm, sáng đi Namvang thì tiện lăm, vì mỗi ngày đều có xe của Bôn-Hàng chạy luôn luôn và đúng giờ, vì không có trạm đầu lâu hết.

Xe có đầu lâu cùng dưng giờ vì Bôn-Hàng lo tu bỏ từ tề lăm. Mây người giúp việc trên xe tiếp rước hành-khách từ tề luôn luôn. Xin quý-khách sáng lòng giúp Bôn-Hàng cho mau tân phát, rất cảm ơn.

Nay kính
 HÀNG XE TRẦN-ĐẮC-NGHĨA, CANTHO.
 HÀNG XE HUỖNH-MINH-THÔNG, PNOM-PENH

LỜI RAO

Kính lời cùng quan khách dạng tương:
 Tôi mới dọn một cái nhà ngủ để hiệu là: **HOTEL TRẦN-ĐẮT** (Nghĩa lại khách lăm) môn bài 26, đường kính lập Delanoue ở ngan nhà hát bóng Casino, châu-thành Cánh. Có dọn mười sáu cái phòng sạch sẽ, khoản khoáng và đẹp dể lăm. Trong mỗi cái phòng có dề chuông điện dặng kêu hồi; tại nhà ngủ có telephone số 16, tiện bề cho quan khách chuyện vãng với người quen ở xa; có bàn com tây. Bởi thiệt thã và có lè nghĩ.
 Vậy xin quan khách có dịp ghé nghỉ một chuyến thì biết, chớ tôi không dám bảo' chuốt nhiều lời.

Nay kính,
HOTEL TRẦN-ĐẮT, Cánh—Ville

NHÀ HANG BÁN CƠM TÂY

Kính trình qui khách rõ: Kể từ ngày 8 Août 1926 tôi khai-trương nhà hàng bán cơm tây tại **Trung-châu Lư-quán**, N° 18 Boulevard Delanoue tại Châu-thành Cánh. Tôi có muốn được nầu ăn khéo dể lo dọn món ăn cho đẹp miệng qui-khách. Phòng ăn tôi chùng dọn theo kiem-thời, có quạt máy plafond và nước máy dể cho qui-khách rửa tay. Chung quanh nhà hàng tôi có lăm một mái hiên, dể qui-khách uống rượu và café. **Nhà hàng Trung-châu** như đất thế ở nhâm góc 2 đường đại lộ, lại thêm dề cái mái hiên cao-rào khoản-khoát, cho nên qui-khách đến đây thì giờ nào cũng được mát mẻ lăm.
 Trong một nhà hàng bán cơm tây đều cần nhưt là sự vệ-sanh, sự tinh-khiết; cho nên về khoản này tôi gấn sức lăm cho được vừa lòng qui-khách.
 Cúi xin qui-khách nhưn dịp đến nhà hàng tôi một phen thì rỏ.
 Qui vị ở xa muốn đặt tiệc xin đến tôi hoặc gửi thơ thương nghị, thì tôi sẽ cho một người nầu ăn có tiếng là Tư-Núi đi theo lo việc nầu-nướng.

ĐỒ-VĂN-Y
 Directeur de l'Imprimerie de l'Ouest et de l'Hôtel Central
 Kinh đồn

LỜI RAO

Đèn điện Nước đá
 Kính lời cho qui vị dạng tương:
DEN ĐIỆN.— Tại hàng tôi có sầm máy đèn điện thập từ 50 ngọn tới 100 ngọn đèn; mỗi ngọn sáng 50 bougies, dể cho mươn. Ai muốn mươn đi xa hay gấn xin gửi thơ thương nghị. Khi hồi giá xin nhưn nói đường bao xa, thông thương cách nào, và mươn mây đêm.

NƯỚC ĐÁ.— Tại hàng tôi có sầm một cái máy lăm nước đá; Mỗi ngày lăm được 1000 ki-lô; Có hai thứ Thứ lớn cân nặng 20 ki-lô, thứ nhỏ cân nặng: 10 ki-lô.
 Bán lè mỗi ki-lô 0\$06—Bán sỉ 0\$05 một chục ki-lô. Nước đá trong, không có bọt và lấu tiêu. Cách lăm thiệt sạch sẽ vì có quan thầy thì nghiệm rỏ. Ai muốn mua giờ nào cũng được. Xin qui vị chiều cò và giùm giúp tôi cho mau tân phát, rất cảm ơn.

Nay kính
TRẦN-ĐẮT-NGHĨA, CANTHO

Fondée en 1918

THUAN-THANH BOTTIER-CHAPELIER

7, Rue des Caisses - Hanoi

Siêu cung Quý-vi đồng-rổ, tiệm tôi đồng giầy tây, ta và làm có nhiều kiểu đẹp, giá hạ, xin chú tâm chiểu cố. Bán sỉ giá thực rẻ.

Chủ-tiệm NGUYEN-TIEN-HAM, kính mời CATALOGUE FRANCO SUR DEMANDE



Sách mới lại

- Kim Vân Kiều giải nghĩa... Nhị độ Mai... Giá phổ... Một nàng nhà trò... Về Saigon... Về mây bay... Cung oán...

Kim-Vân Kiều, Cung-Oán, Kim-Thạch kỳ-duyên là những sách rất có tiếng xưa nay, văn-chương tuyệt-bút, tình tư thâm trầm, tác giả là những tay trứ danh trong văn giới nước ta.

Ai muốn mua xin gửi thư đến cho "AN-QUAN AN-HA CANTHO"



Cuộc đánh số Panama Đón trước 20 quang có phước trúng được 500000 quang

Ai muốn thử số mạng, không biết chừng mình được trở nên giàu có liền là mình đánh số Panama, mình mua mandat đóng lên đầu 20 quang, sau 20 tháng đóng 30 quang, đóng trong 10 tháng thì tất số.

Một năm xổ ra 4 kỳ: 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre. Mỗi lần xổ rồi, công-ty sẽ gửi đến cho mình một cái bản kê những số đã ra cho mình để số của mình.

Cả thầy cho trúng 200 triệu quang. Ai muốn thử số mạng làm giàu trong chầy mắt thì mua mandat 20 quang đóng cho BANQUE DE CREDIT COLONIAL, RUE PAPERE, MARSEILLE, (FRANCE), còn sau sẽ đóng 10 tháng mỗi tháng 30 quang nữa.

RƯỢU CHAMPAGNE IRROY

La thư Champagne ngon và song

Có bán lẻ tại TRUNG-CHAU-LU-QUAN 18 Boulevard. Delanoue. CANTHO

Mỗi ve 3\$00

Vì nào muốn mua nguyên thùng xin viết thư cho Mr ĐO-VĂN-Y Cantho mà thương nghị.

"Le Livre de la Terre"

Ấy là tên một quyển sách mới xuất bản tại An-Hà-An-quán Cantho. Tác giả là ông Le Nestour đến điền ở Rachgia. Ông Le Nestour qua Nam Kỳ ta trót 30 năm nay, trước làm quan sau ăn sĩ qui điền về lập nghiệp tại Hòn Tre thuộc tỉnh Rachgia.

Trong sách này ông nói về cách trồng cây, trồng bông lập vườn cách nuôi chim nuôi vật, cách làm nhà cửa. Ông bàn đến vấn đề nào cũng rõ ràng làm thiết là một người rất rành rả, rất kinh-lịch. Đọc sách ông ai ai cũng có thể học thêm nhiều việc có ích, mà nhất là mấy nhà nông gia Annam ta lại càng nên đọc sách này.

Đất Nam-Kỳ ta là đất phì nhiêu, thế mà ngoài việc làm ruộng thì ít ai biết trồng cây giống cây trái nào, hoặc nuôi giống súc vật nào mà thâu huê lợi cho nhiều cũng như bên nước Pháp vậy. Ông Le Nestour trót rằm mười năm ở xứ này chỉ nhờ lập vườn, nhờ nuôi súc vật mà làm giàu to. Ta nên đọc sách ông cho biết cách thế ông lập nghiệp ra thế nào.

Sách này Có trữ bán tại An-Hà-An-quán Cantho

TRAI THỢ MỘC, CHẠM VÀ CÁN HIỆU Nguyễn-long-Thao

Tại Chợ Laitrieu (Đường Công-nhĩa)

Sáng tạo gần 10 năm rồi, từ giờ thêu nhiều kiểu khéo léo.

Có đóng sẵn và bán đủ các thứ bàn ăn: dài, vát, tròn vồn khéo lạ. Tô áo hoặc trên có kiến soi mặt, 2 mặt, từ thờ treo... và đồ sơn. Bán viết, bán vẽ rất công bán sơn trọn

bộ. Ghế trường kỷ, ghế ngồi nước kiết Váng gỗ một tấm liền chường ngự thường, chường tiện hoặc chường voi độ Bida liêng sơn mài và cán. Khay, hộp chường đèn, đài.

Những món kể trên đây dùng toàn cây lau một: Trắc, gỗ, camlai mà đóng chế kiểu kim thời.

Kính mời quý ông quý bà muốn mua hay là đặt món chi thì tới sống lòng làm theo vừa ý. Trại tôi cũng có làm làm bao lam thành vọng cầu chạm sơn thếp

Nguyễn-long-Thao Chủ-nhơn kính cáo

Agents d'Annonces en Europe: L. MAYENCE & Co 9, Rue Tronchet, PARIS 19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



Mal de Dos et Acide-Urique

L'acide urique est un poison qui reste dans le sang par suite de la faiblesse des reins.

Si vous êtes sujet aux douleurs rhumatismales, au Lumbago, à la sciaticque, aux douleurs de reins et si vous éprouvez de nombreux maux, songez à l'acide urique qui, probablement, empoisonne votre sang.

Faites-le disparaître en employant les Pilules Foster. Vous serez vite satisfait de les avoir prises.

C'est un traitement qui, en purifiant le sang, a une action favorable sur la santé en general.

Il est surtout recommandé aux arthritiques, d'employer les Pilules Foster par cures régulières. Ils sont certains d'en retirer un véritable bien-être.

PILULES FOSTER pour les Reins et la Vessie La boîte 7 fr. 50 - La double-boîte 14 fr. Toutes Pharmacies, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

TENTEZ LA FORTUNE ouvrez lui votre porte

Dánh số Panama được làm giàu Đón 15 quang trước, có phước trúng được 500.000 quang

Mua mandat gửi trước 15 quang, sau gửi mỗi tháng 20 quang trong 16 tháng thì đủ. Khi Công-ty số Panama được 15 quang trước thì sẽ gửi cho mình một cái số để cho mình làm chỗ, được tới kỳ số số mình dò coi số mình có trúng chẳng số Panama chẳng trước thì sau thế nào cũng trúng từ 500.000 quang tới 1.000 còn nhỏ hơn hết là 400 quang.

Đây là một cuộc đánh số có lợi: không biết chừng mình, đến khi trúng, lợi, cũng không mất tiền vốn của mình.

Cả thầy cho trúng 200 triệu quang - Mỗi lần xổ ra 4 kỳ: 15 Février, 15 Mai, 16 Août và 15 Novembre. Mỗi lần xổ rồi, công-ty sẽ gửi đến cho mình một cái bản kê các số đã ra, được mình dò số mình.

Ai muốn thử số phần mình, có khi gặp may trời nhỏ phước biệt đời này mua mandat số trước 15 quang cho nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papere, 8, Marseille (France) còn sau đóng 16 tháng, mỗi tháng 20 quang, thì mình được làm chỗ sinh việc, cái số của mình mà chờ ngày trúng lãnh tiền.

GÂY MÔN Thuốc SIROP de DESCHIENS

Làm cho Bung tào máu men, ấy là một vị thuốc của các Lương y trứ danh. Thuốc này hiệu hơn thuốc bổ tào và các thuốc có tính nóng. Các nhà thuốc tại thành Paris đều có bán. Tên chính tại Paris: DESCHIENS, 9, Rue Paul-Baudry và các nhà bán thuốc.

Đoạn Nam liệt truyện (TIẾP THEO)

Vua bảo cho điếm chiêm-bao là chỉ huy cho Nho-Thận và Chiêm-vô (ông Nguyễn-Hữu-Tấn xưa là Ngô-Thận-hào, ông Nguyễn-Hữu-Dật xưa là Chiêm-vô-hào) họ nên việc binh mỗi đều công hai ông ấy mà bán ngời.

Vua bèn phong Hữu-Tấn làm quan Tể-thể hiệp cùng Nguyễn-Hữu-Dật đem binh đánh Linh-giang. Lại trước sai tướng trấn là Tống-Hữu-Dai ra binh nơi làng Lã-dương đánh đồ tướng họ

Trịnh là Bình-miên-Tả mà chọn cả binh trại. Rồi vua lại sai tướng là Phó-Dương ra binh nơi đất Phú-Lưu đánh tam hiệu dinh của giặc; rồi sai Tắt-Đông thừa chầy qua đất Lũng-kho.

Vua lại sai tướng là Xá-lâm làm tá-đạo làm-phong cùng bọn Nguyễn-Hữu-Tấn, Hữu-Dật phá tướng Trịnh là Lê-Hữu-Dật tại núi Hoành-sơn bắt được voi, ngựa và lấy số khí giới và súng, nhưn thặng trái mới kén binh đánh toà dinh Hả-Tuyên. Trịnh-Trí bèn về cư chiếm, lại mắc nỗi đạo binh của Nguyễn-Hữu-Tấn đến nữa, đến một trận tướng Trịnh chết rất nhiều, binh Trịnh vỡ lạy, liền lấy được dinh Hả-rừng.

Nguyễn-Tắt-Đông từ thất Tam-hiệu đem chầy qua đất Linh-giang, bị Phó-Dương theo kịp, lấy được pháo đài.

Nơi Trịnh-Trí ở Hả-rừng rồi, binh chầy theo lui Hả-rừng mà trốn. Mà bị Nguyễn-Hữu-Tấn bắt được: Trịnh-Trí làm sao cũng chầy nam hả-rừng, cho nên trước đã đem binh phục nơi đó rồi. Chừa Trịnh-Trí bay vào đất Bạch-lã, hặng thì nói với kẻ tá

hữu rằng chỗ này nếu có phục binh, thì họ ta không được ra chạy khỏi. Chừa dứt lời thì binh phủ: đi ở đây áp đánh. Trịnh-Trí bị Hữu-Dật bắn một mũi tên trúng vai bên tả, bèn bỏ voi, ngựa và khí-giới cả, cùng Hữu-Dật chạy về An-dương. Hữu-Dật muốn thừa thắng rượt theo, Nguyễn-Hữu-Tấn can ngăn ch, nói rằng "cùng kẻ thù mạo truy" lên nhóm binh nơi Hả-Truyền, và báo tin thắng trận.

Vua được tin thắng trận cả mừng và sai cho: Hữu-Tấn, Hữu-Dật quân rước về triều. Bèn sai sứ đến mời tướng 350 quân Nguyễn-Hữu-Dật mà chờ cơ hội mà cử động.

Ông Hữu-Tấn lại trước lập bãi chôn-tàn để vợ và lòng người trước của Trịnh là Phạm-miên-Tả (tác cả họ đến quân mà nạp hàng. Hữu-Tấn bèn chia cho ở các dinh; rồi lại bèn tên các tướng-sĩ về đầu mà gửi dâng cho vua rõ. Ông Hữu-Dật cũng viết thư tạ Trịnh-Trí đầu mà Trịnh-Trí bằng chịu. Hữu-Dật lại ra kể phần-giao làm cho

họ Trịnh nghi nhau.

Quả thật, Trịnh-Trần nghi cho Trần hai lòng, bèn lát Trừ đệ về, đi nữa dâng Trừ tự vận mà thác. Vua nghe Trịnh-Trừ thác rồi rất mừng, liền thưởng Hữu-Tấn ba chuc lương vàng, một trăm lượng bạc; ông Hữu-Dật ba chuc lương vàng và tám chuc lương bạc. Và thường thêm một cái áo gấm, một cây gươm, cùng các tướng-sĩ đến có ban cả.

Mùa hạ người Trịnh-Trần khiến quan Thái-tào là Trịnh-Trượng làm chức Thông-ách, Hả-tông là Nguyễn-vân-Trạc Cập-sư-trung là Nguyễn-Tách làm chức Đốc-hệ lãnh mười tám viên đồng lương khởi binh động thân phục Hả-trung. Rồi lại. Còn về việc Thiêm làm năm chuy chết ch ch ch-thuyên đến tại địa biên Kỳ-lô. Nguyễn-Hữu-Tấn hay tin Trịnh-Trần khởi binh, bèn cùng Hữu-Dật lo mưu cự chiến. Hữu-Dật ra rằng: binh Trịnh thì nhiều, binh ta thì ít. ta bằng nên lấy sức mà cự với nó, chỉ bằng ta tạm lui binh về sơn. Li-bằng, cho nó gọi binh ta rước quá-ách, rồi ta khiến binh ta một

dạn theo đảng bộ Phục tại đất Lũng-giang, một đạo theo đảng thủy đồn nơi cửa Tiên-hải mà đợi binh ta.

Hou Trien-Truong nếu thấy binh ta lui,ắt gọi binh ta là cự và chng đđ phđn, chng đđ ta cđm binh tá chi tá mà phá giặc kiên can, thì có lo chi tá chng thng. Ông Hữu-Tấn liền rđđ theo kế Hữu-Dật, khiến quan C-i-co tá Trương-phước-Hng đem binh phục tại Lũng-giang, Tđđ-thất-Tráo vận thuyđn đđn nơi Tiđđ-bđđ; còn Hữu-Tấn thì lui binh về sông Lint-giang.

Đay nói về Trien-Truong kéo binh về đđn Hả-trung; xem thấy quang-cđnh vậy bđn bđ ngđđ; hng giđm táđđ; mđđi hđđi kế cđng Vđđ-Truđđ. Trđđđ nói rằng: Hữu-Tđđ và Hữu-Dđđ hai ngđđđi vđđn thì tá tướng tri đđng gđm đđđ; từ ngày khởi chiến với binh ta nđđn này; đđđđ đđđđ đđđđ; binh cđđđ cđđđ thêm mđđđ mđđđ.

(Sau sẽ tiếp)

CO BANG CẤP CỦA HỘI BẦU XẢO MỸ-NGHỆ HANOI BANG KHEN DI PLOME DE MERITE-EXPOSITION DES BEAUX ARTS DE HANOI 1922

CORDONNERIE - CHAPPELLERIE - TONKINOISE GRAVURE SUR METAUX ET MARBRE NGUYEN CHI HOA



Kính cùng QUI-VI đáng rỏ. Tiệm tôi có 30 thớ ĐẶC-KY GIẤY ĐÓNG GIẤY, LAM NON theo kiểu AU-CHAU kim thời. GIẤY đóng băng DA-TÂY hết, NON làm bằng CÂY-MÓP thiết ohe, lớp NIXAM, BỐ TRẮNG VÀ BỐ VÀNG; đồ kiểu. Tôi cũng có thớ KHẮC CON-ĐẦU ĐÓNG VÀ CHẠM MỘ-BIA DA CẨM-THẠCH ĐỀ MA. Tôi đã BÀN-SI ở LỤC-TINH thiết nhiều, đã có nhiều vị rất tin cậy và khen ngợi NON VÀ GIẤY của tôi am thiết kỹ càng và giá lại rẻ hơn chỗ khác nữa. Tôi cũng có BÀN GIẤY-BẠ DA LẮNG GIẾP DA-LING VÀ NHUNG ĐÓ màu QUỐC BẮC-KY SƠN-ĐEN QUAI-NHUNG QUI VI xa xin viết thư về thương nghị tôi sẽ hồi âm lập tức có giá BÀN-SI riêng thiết rẻ xin chớ tôn chiều cũ cho việc buôn bán của HỒNG-BANG ta được thành lợi trong lúc cạnh tranh này tôi hết lòng cảm ơn.

NGUYEN-CHI-HOA, Kính mời

AU CHIC TONKINOIS

LÊ-TIÊN-CHỨC 33, Rue Catinat SAIGON

Tiệm may đồ Y-PHUC Langsa Thợ cắt thiết khéo và may kỹ lưỡng

Có phòng riêng mặc thử GABARDINES DRAPS POUR LAINAGES SMOKING DRAPERIES TISSUS SERGES ANGLAIS TUSSORS FLANELLES

Đàn Raquettes ĐỒ CÂN "DRIVA" ĐỒ CHẠM GIẤY TENNIS SALON GIẤY TÂY TỬ THỜ GIẤY HA TỬ BÌNH NÓN FEUTRE KHAY, HỘP GIẤY ĐÀN BÀ vân vân CỐ BÓUCLES



Mỗi tháng có hình kiểu áo quần mới bôn. Y lại luôn luôn Xin QUI-VI chiểu có tôi rất cảm ơn.

Chức NG. CHI-HOA



VOUS POUVEZ GAGNER UN MILLION

500.000, 200.000 ou 100.000 Francs en achetant une obligation

CRÉDIT NATIONAL 1920

Payable 20 francs en souscrivant et le solde par 21 mensualités de Travaux Publics. Les tirages ont lieu le 1er Avril, le 1er Juin, le 1er Août, le 1er Octobre, le 1er Novembre et chaque tirage comprend :

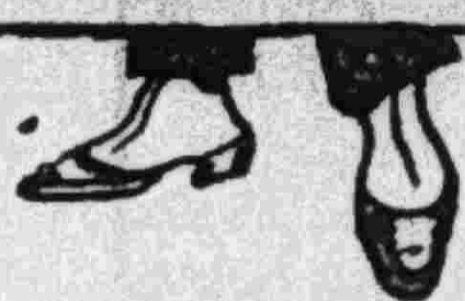
- 1 lot de Un million
1 lot de 500.000 francs
2 lots de 200.000 francs
3 lots de 100.000 francs
6 lots de 50.000 francs

Soit pour les 8 tirages : 20 millions de francs de lots par an. Liste gratuite après chaque tirage. Les chances de gagner sont donc nombreuses. Pour y participer, veuillez adresser 20 francs à :

BANQUE NATIONALE

8, Rue Pappe, MARSEILLE (France)

Vous conformez à la loi de 12 mars 1900, qui donne toute garantie aux souscripteurs.



Giá rẻ !!! Giá rẻ !!!

KINH CÙNG QUI-VI BỎ



Bản hiệu mới tiếp dạng một ký viết đẹp theo kiểu "Porte plume a re-emploi" à remplissage automatique, có ống bằng metal nickel đẹp lắm, không thua gì các hiệu khác.

Giá định bán lẻ, mỗi cây... 0\$50

At mua chớ quên bán lại 12 cây, giá chắc là... 0\$50

Thư viết này không phải xấu mà bán rẻ, công ta viết của các trường Langsa gửi qua, nếu gửi bưu ký càng thì càng đẹp, lâu bền.

Ký này lại không bao giờ như quý vị cầu dùng viết thư đến mua màu màu kéo hết.

Xin để thư và mandat cho :

M. BỐ-VĂN-Y Quán-Lý An-quán An-Hà Cánh.



Hai thứ thuốc hay

Thuốc "TÂN-THANH CẢI KHUẤT HOÀN" là một thứ thuốc vị khí ôn-hòa chữa luôn già trẻ, đàn ông đàn bà mới ho, hoặc ho lâu, ho lao, ho ra máu ho có đờm, ho sần hậu, dùng nó trong vài ngày thì thấy giảm hẳn. Chẳng biết bao nhiêu người đã dùng rồi, đều gởi thư đến khen ngợi.

chẳng cùng. Cách dùng thì khi mua thuốc sẽ có gói toa cho cứ đi theo đó. Giá bán hộp nhỏ 5 miếng... 0.30 Hộp lớn 10 miếng... 0.5

Thuốc "TÂN-LÝ VÂN" cứu bệnh mới. Thuốc dùng toàn sữa cạp mà luyện chế ra. Làm người mù đã trên năm sáu tháng mà khi dùng trong tuần lễ thì thấy sáng như thường. Thuốc nhỏ vào mắt ngứa và má lúm. Cách dùng đã biên vào trong toa, khi mua sẽ gởi theo thuốc.

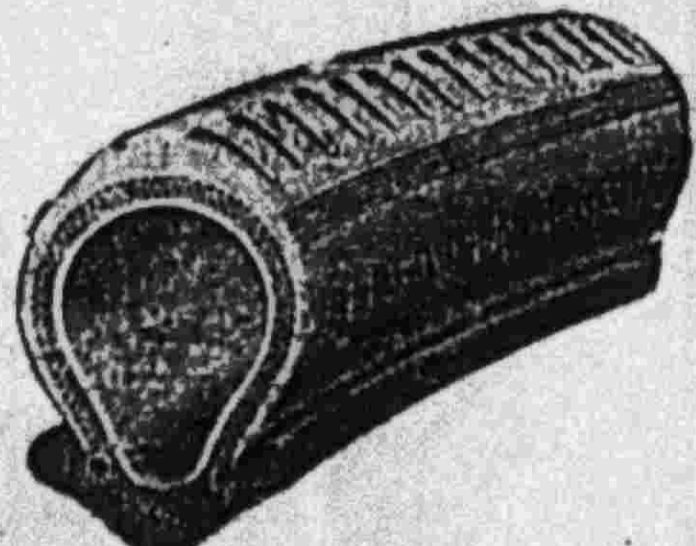
Giá bán: Một vỏ... 0\$10 Xin rằng coi chừng thuốc giả - cứ để thư cho M. TRẦN-ĐƠN-NHĨA Quán-Lý An-quán An-Hà Gáo hư thời thuốc gởi lại

Có bán

Vô xe thượng hạng

Giá bán mới sửa lại cho những vô vô rượt xe kéo và xe máy

HIỆU Bergougnan thứ thượng hạng



Vô xe kéo mới cái, giá là 6.50 Rượt xe kéo mới cái, giá là 2.25 Vô xe máy mới cái, giá là 2.20 Rượt xe máy mới cái, giá là 1.20

Có trữ bán tại: Garage Trần-Đất-Nghĩa Cánh, A. Cianna Biên Hòa, K. Poyson Pnom-Penh, Hàng khách cho Nam kỳ và Cao man L. DESMARQUOY et C. 135 Rue d'Espagne & Saigon.

Sách mới xuất bản

Mới đây quan Tri-phá Ninh-giang Bắc-kỳ là ông Bùi-thiện-Cần mới xuất bản bộ "KIM-VÂN-KIỀU" cổ truyện. Những bộ Kim-Vân-Kiều xuất bản lâu nay tưởng chưa có bộ nào giải nghĩa rõ ràng và tường-tất như bộ này. Quan Phạm-vân-Thụ Tổng-Đốc Nam-Định duyệt bộ sách này có phê rằng: Vừa đây tiếp Ông Bùi-thiện-Cần tri phủ Lạng-Giang đệ duyệt bộ Kim-Vân-Kiều chú giải là thủ mực của cụ cố án Bùi-khánh-Điện soạn tập từ khi chú bút Đông-Vân-Nhật-Báo, nghiên cứu hết nội kinh ngoại truyện, không hề sót một điển nào suýt sù chép nguyên chữ cho, chú thích, dùng bằng quốc ngữ, tinh bai mươi năm bút tâm mồ hôi, mực chan nước mắt, đến nay làm là mới thành hi sách có giá-trị đáng công truyền.

Và trong sách này ngoài điển-tích chép bằng chữ nho, người nào muốn học thêm chữ Hán coi thiệt có ích. Ai là người thích văn nôm tưởng cũng nên sắm một bộ Kim-Vân-Kiều chú thích này để vào thư phòng.

Có bán tại nhà An-quán Hậu Giang. Giá mỗi cuốn 0.70

An-Phong

Bijouterie orfèvrerie de Chine et du Tonkin

Kính trình cùng lực châu Qui khách đáng rỏ: tiệm tôi mua bán hơn năm năm bán ròng hàng tàu, chẳng là văn xuyên lãnh nhiều, cũng là hàng vườn, nhưng den diêu láng thật tốt, không hề trở tới chắc ý, vì tôi mua bán đã lâu, nên tôi hết sức lựa chọn thợ nhuộm, nhuộm tốt và hơi chậm tốt hơn các nơi khác đó cầm châu, hoa tư các, cũng sa lụa soạn bắc thảo, lụa soạn thượng hảo đều có đủ thứ, còn hàng bắc như, bằng không thể bì kịp hàng den của tôi, và giá: tôi bán lại rẻ. Còn đồ mặc trắng như the, lương-lược đồ thứ, tôi lãnh tại là-nội, như quý khách muốn mua vật chi dùng xin gởi thư đến, thì tôi sẽ gởi lại liền, như vị nào muốn mua nhiều mà bán, tôi tính giá rất nhẹ, hàng tôi gởi contre remboursement.

Cao-lãnh: Nguyễn-xuân-Trước Cánh bạch

Sách đồng âm tự vị

Chữ quốc ngữ mà muốn viết cho đúng thì phải học cho kỹ lưỡng. Mà muốn học cho kỹ lưỡng cần phải có một cuốn tự vị cho rỏ ràng. Tự vị quốc-ngữ mà xuất bản xưa nay thì có cuốn tự vị ông Paulus Cua, cuốn tự vị ông Génibrel và mới đây có cuốn đồng âm tự vị của ông Nguyễn-vân-Mai, là giáo sư tại trường Bôn-quốc Saigon. Hai cuốn trước thì đủ và nhiều chữ hơn nhưng lại mất tiền. Cuốn thứ ba tuy nhỏ hơn nhưng giá thì rẻ, dễ cho học trò dùng thì vừa lắm.

Sách đồng âm tự vị in lần đầu là năm 1917 nay đã hết rồi mới in lại lần thứ nhì. Kỳ này giá bán mỗi cuốn là 0\$50.

Có trữ bán tại An-Hà An-quán Cánh. Ai ở xa muốn mua xin phụ thêm 0.12 tiền gởi.

Sách mới lại

- Elémentaire... 0.70
Géographie Fonce Cours...
Arith. Laysenne Cours Élémentaire 0.50
... id... (Livre du maître) 1.00
Choix de lectures (A. Mironneau)
Grammaire C. Augé Cours préparatoire... 0.45
Grammaire C. Augé Cours Élémentaire... 0.60
Choix de lectures (A. Mironneau)
Cours Préparatoire... 0.60
Choix de lectures (A. Mironneau)
Grammaire C. Augé Cours Moyen 0.80
Cours Él. 1er degré... 0.70
... id... Cours
Choix de lectures (A. Mironneau)
supérieur... 0.90
Cours 2e degré... 0.83
Memento de poche... 1.00
Choix de lectures (A. Mironneau)
Cours. Moyen 1er degré... 1.00
Choix de lectures (A. Mironneau)
classique... 3.00
Cours Moyen Certificat d'Etudes 1.10
Dictionnaire Armand Colin... 4.50
Cartes de la Cochinchine cartonné 3.50
Pelit Larousse illustré... 3.50
Cours Moyen Certificat d'Etudes 1.10
Géographie Fonce Cours
Cours Él. 1er degré... 0.50
Géographie Fonce Cours

Le Gérant DO-VĂN-Y

Carton... Lo Gérant...

CANTHO LE 2 SEPTEMBRE 1920 - TIRAGE: 900 EXEMPLAIRES

CANTHO. - IMPRIMERIE DE L'OUEST

Centre l'insertion continue

L'Impression...

Văn uyển

Sanh mới cảm tình

TỊCH - Thuở đời Tây-Hàn, lúc Hàng-Vô và Hồn-bái-Công đánh nhau tranh thiên-hạ, Hàng-Vô thất thủ bị Hồn-bái-Công vây chặt tại Kế-minh-sơn. Tướng của Bái-công là Trương-Lương dùng chước xuy-tiêu (thời ông liệt), nhiều đoàn-nghe rất bí thường thông-thiết, làm cho tướng và quân của Hàng-Vô nghe lấy động tiêu thâm trầm, nhớ nhà, nhớ cha mẹ vợ con, chịu không được rồi lần lần giải tán bỏ Hàng-Vô một mình bơ-vơ giữa chốn trảng-vây sau rồi phải tự tử tại sống Ô-giang để cho Bái-Công thuận phục thiên hạ.

21 - Hồn-vương hữu đức hề, hàn quân bất sát. Khoan nhơn khen đức Hồn-vương. Mỗi khi đất thảng quân hàn cũng tha. 22 - Ai cáo qui tình hề, phóng như cao tướng. Lời ai cáo khối tình chưa xót, Tha bọn mi nhậy-nhót về quê. 23 - Vật thủ không vinh hề, lương đạo dĩ tuyệt. Dinh không chờ giữ chỉ tề, Đường lương đã giữ nẻo về phải đi. 24 - Chỉ nhứt cầm Võ hề, ngọc thạch cu thương. Rồi đây bắt Võ có khi, Dầu cho ngọc đá chắc gì cùng tang. 25 - Sở chỉ thịnh hề, tàng sở tốt. Giả dạng Sở tiếng nghe thánh-thốt. Lọt vào tai Sở tốt phải tang. 26 - Ngã năng xuy hề, hiệp lực luật Tu hay phò khức ca xung. Hiệp trong sáu luật thời càng m^o tai. 27 - Ngã phi Tư hề, phẩm đơn đương Ta chẳng phải người Tư ngày nọ, Phẩm đơn đương nhưng có gì đầu. 28 - Ngã phi Trâu hề, ca Yên thất. Này ta chẳng phải chàng Trâu, Lời ca Yên thất ai hầu cho ai. 29 - Tiêu âm triết hề, thông cửu-thiên. Ấy ai đó động ca riu riu, Ồ tiếng tiêu thấu chín tầng mây. 30 - Thu phong khởi hề, sở vong nhựt. Trời thu dương lúc gió bay, Ấy là cảnh tượng cái ngày Sở vong. 31 - Sở kỹ vong hề, như yên qui. Sở đất mất giang-sơn đôi bữa, Bay về đâu nương dựa bấy chừ. 32 - Thời bất dài hề, như lối lạt. Hưng vong thời chẳng đợi chờ. Đường như sấm kíp một giờ đầu sai. 33 - Ca hề ca hề, tam bách tự. Ca từ khức từ lừng từ đạo, Chữ ba trăm vừa điệu vừa câu. 34 - Tự tự cú cú hữu thâm ý. Mà trong chữ chữ câu câu, Nghĩ ra đều có ý sáu trong này. 35 - Khuyến như mặt tát đần nhơn khan. Khuyến bay chớ xem qua lấy lắt, Rồi bỏ đi ửng sức mấy khi. 36 - Nhập nhĩ quang tâm đương thực kỹ. Máy lời nhơn kẻ chính y, Lọt tai thời phải chính ghi vào lòng.

TRƯƠNG-LƯƠNG XUY TIÊU

- 1 - Cửu ngoạt thâm thu hề, Từ giả phi sương. Chứng thảng chín thâm thu đương lúc Bốn cõi trời chen chực sương bay. 2 - Thiên cao thủy hạt hề, hàng-nhan hi thương. Trời cao nước rơi bằng nay, Kia chim hàng nhận lạc loài kêu sưng Kia chim hàng nhận lạc loài kêu sưng 3 - Tồi khổ thủ biên hề, nhứt dạ sân-hoa. Thấy người biên thủ chạnh thương, Ngáy đêm lương những bán-hoàng [chàng an. 4 - Phi kiên chấp nhuệ hề, cốt lập sa sang. Mau tay nắm giúp mình mang, Đứng xang đở sù trăng xiết bao. 5 - Ly gia thấp niên hề, phụ-mẫu sanh biệt. Lia nhà kẻ đã mười năm chẳng, Nổi thần hồn trắng-trắng tuôn không 6 - Thế tử há kham hề, độc tức cô phòng. Vợ con khôn xiết nỗi sầu, Cô phòng nương gối canh sáu thờ dài. 7 - Tuy hữu du điền hề, thực dư chi thú. Song tuy có ruộng vườn dầu mỡ, Biệt lay ai gìn giữ cho rày. 8 - Lân gia từa thực hề, thủy giữ... 9 - Cảnh lung rượi chín khi nay, Ma người nếm thử biết ai bấy chừ. 10 - Bạch phat ý môn hề, vọng xuyên thu thủy. Kia tóc trắng h^o người dựa cửa, Mát mơn mơn mây búa sóng thu. 11 - Tri tử ức niệm hề, luy đoạn sang-rường. Bé thơ không xiết nỗi sầu, Bướm đau từ đoạn rơi châu muôn hàng. 12 - Hồ mã tư phong hề, trương tri huyên tho. Lôi ngựa mới là loài rước gió, Nó còn hay luyến thổ này nay. 13 - Nhơn sanh khách cửu hề, bình vong cổ hương. Người sanh đất khức lâu nay, Há không tưởng lời những ngày có [hương. 14 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 15 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ. 16 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 17 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ. 18 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 19 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ.

TRƯỜNG-LƯƠNG XUY TIÊU

- 1 - Cửu ngoạt thâm thu hề, Từ giả phi sương. Chứng thảng chín thâm thu đương lúc Bốn cõi trời chen chực sương bay. 2 - Thiên cao thủy hạt hề, hàng-nhan hi thương. Trời cao nước rơi bằng nay, Kia chim hàng nhận lạc loài kêu sưng Kia chim hàng nhận lạc loài kêu sưng 3 - Tồi khổ thủ biên hề, nhứt dạ sân-hoa. Thấy người biên thủ chạnh thương, Ngáy đêm lương những bán-hoàng [chàng an. 4 - Phi kiên chấp nhuệ hề, cốt lập sa sang. Mau tay nắm giúp mình mang, Đứng xang đở sù trăng xiết bao. 5 - Ly gia thấp niên hề, phụ-mẫu sanh biệt. Lia nhà kẻ đã mười năm chẳng, Nổi thần hồn trắng-trắng tuôn không 6 - Thế tử há kham hề, độc tức cô phòng. Vợ con khôn xiết nỗi sầu, Cô phòng nương gối canh sáu thờ dài. 7 - Tuy hữu du điền hề, thực dư chi thú. Song tuy có ruộng vườn dầu mỡ, Biệt lay ai gìn giữ cho rày. 8 - Lân gia từa thực hề, thủy giữ... 9 - Cảnh lung rượi chín khi nay, Ma người nếm thử biết ai bấy chừ. 10 - Bạch phat ý môn hề, vọng xuyên thu thủy. Kia tóc trắng h^o người dựa cửa, Mát mơn mơn mây búa sóng thu. 11 - Tri tử ức niệm hề, luy đoạn sang-rường. Bé thơ không xiết nỗi sầu, Bướm đau từ đoạn rơi châu muôn hàng. 12 - Hồ mã tư phong hề, trương tri huyên tho. Lôi ngựa mới là loài rước gió, Nó còn hay luyến thổ này nay. 13 - Nhơn sanh khách cửu hề, bình vong cổ hương. Người sanh đất khức lâu nay, Há không tưởng lời những ngày có [hương. 14 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 15 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ. 16 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 17 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ. 18 - Nhứt đàm giao bình hề, dao nhơn nhi tử. Một mai gặp giao phong đối luy, Vây dao bình thái nghĩ cũng thương. 19 - Cốt-nhục vi né hề, suy thảo hào lương. Ham chi cái nghề hèn-hạ! ? Dầu khi mưa nắng, Ngày cũng đêm cứ chạy luôn luôn, Chung kêu mình, là con "ngư-người" Bọn Chà-và mạt, Lũ Chết cu-ly. Có làm kẻ không ra gì, Cũng đều khi thì, coi mình như bủ.

Trong lúc xem hát Trầu-chầu Bữa kia kỳ giả thừa nhân rào bước quang sát thế tình, những cái nhơn tình thành thất thì ít khi gặp đặng, còn nói chi đến cái nhơn tình giả dối, đã trốn tránh nó, mà sao lại thay l không hẹn mà gặp, buồn trông mà thấy. Vậy kỳ giả nghe nói đêm 28 Aout 1926 có hát Trầu-chầu tại chùa Ông Bắc nên cũng đi mắt đến xem đời, nhưng trơ đời còn có lạ chi: trai thì dập-dề lú bầy, gái nhón nha chòm ba, nhơn một cái cơ hội bất xứng mặc tình bướm tranh màu bướm, hoa đua nhụy hoa, kỳ giả trông lên giảng hát tuy là kỳ giả không biết nghe một tiếng gì, nhưng cũng có thể đoán đặng. Thấy có một nàng con gái kia sắc nước hương trời, cá luy nhậu sà, dang cười duyên hẹn nỡ lại-lời lệt lệt với một cậu mù trắng mà tiếng đời thường lạng cho một cái biểu-hiệu là bạch-công tử rồi dần nhau vào buồn hâu có mây mưa đánh đờ, kỳ giả bụng bảo dạ sự vợ chồng lẽ ấy cũng là thường tình, bỗng chốc sao lại thấy một người chơn đi xiêng-xẹo về kêu cửa, thì cặp oau-rong kia dang lúc trắng hoa, quăn không biết quăn, áo không hay áo, lung tung như chuột rọ, thiệt là lệt-lệt chứng ấy kỳ giả mới nhận được là một cặp nghiệt-chướng, kỳ giả đứng xem cả giờ mà không hay một chơn là cõi dễ giờ xem đến cái tánh mạng của người chơn kia ra làm sao? thì thấy đưa dâm phu chung dưới giường rung rầy như thàng-làng, đức dui còn con dâm phụ thì bộ tình tưởng như thường, giả như người ngủ mê mang mới dậy ra mở cửa cho chổng, thấy chổng say sưa thì nằng bồng đỡ tưởng như trâm năm thế chẳng óm cầm thuyền ai l đến chừng điệu chổng vào phòng cho nghỉ an rồi, con dâm phụ mới tỉnh với thàng dâm phu kia như vậy: tôi tình giết phứt cái thàng khố kia cho rồi để nó say sưa tối ngày thân phận có chổng, đêm dồng lạnh lẽo lại nó làm cho đôi ta rộn ràng trong giấc... Thàng sống mũi trắng kia, từ là con công-tử học rầy, là đưa dâm phu nghe nói hết hồn, nằng giết nó chi khỏi dờ bề ra mang họa cả đời! nằng nghe nói mình cười rồi nói, tình nhơn biết thương vợ người mà không biết để đoạt vợ người; để tôi nói tở hết cho mình nghe ai đại khờ gì cắt họng nó cho máu mù tèm lem, ai đi thuốc nó làm chi cho miệng đời dị nghị, sảng nó say mê say mang ai cũng thấy mà ai cũng biết nó là một con sâu rọu, vậy để tôi đóng đinh vào óc nó, dầu cho quang láng nghi ngờ thì chỉ có mỡ ruột nó, chớ bao giờ bữa đầu nó ra sao mà sợ! Giết nó rồi thì hó lên nó nó uống rượu quá độ về bị nhiễm gió độc dưng nhen hó mạng! Công tử khen nức khen nức, thiệt là thầa mưu, qui kế, sanh tài không-Minh! Thời thì mặc nằng định liệu, miệng là dối ta đặng khấn-khích thì thôi. Khôn ngu thay! cho một thàng râu mây kia vì con ma dục nó làm cho tôi mất rồi, nó bắt thành ra một đũa ngu đại quá! không nghĩ đến tiền xa luy, hậu xa nghĩ (xe trước gãy, xe sau phải tránh) đến lúc kỳ-giả thấy con Non nước đủ mịch-mà, Cuộc đời danh lợi, Kẻ từ đây tới hết trông (Lời đi) Cái ơn có bác, Chẳng biết lấy chi đền, Kinh chửc 1 lời là câu chư-vị, Được giàu sang với sống lâu, Chúc cho cội Việt này, Văn-minh dựng như Mỹ-Áu, Đờng-ban thầy, Hưởng chung hạnh phúc về sau.

ác phụ danh vọng đoạn nghĩa tào khan, trên nó chẳng kiên trời chín đất mười, dưới chẳng kể hàng nam đạo sáu, cái tay sắt nhơn; cái lòng độc ác đóng đinh vào đầu như là đóng vào phen vách. Đến đây kỳ-giả bất thương tâm cho người đàn-ông kia cười nhảm con hồ lang, lại giận thàng mây rầu nọ nữ nhần làm phá hoại một cái gia đình của người đang dầm ấm, thấy vậy rồi kỳ giả bất nhẫn nên bỏ ra về, thàm tưởng câu "thiệt ác đáo đầu chung hữu báo, cao phi viên lâu đã nằng tang" (Soctrang) D. V.

Thời sự

Cầntho

XE HƠI RẮN GỐC TÁCH NHIỀU NGƯỜI BỊ BỊNH Chiều bữa 2 Septembre 1926 (lúc 3 giờ chiều) một cái xe hơi của M. Trần-thành-Long ở Ômôn chạy về Cầntho, lúc xe này chạy trước, kế đó lại có một cái xe hơi của hàng khếch chạy theo sau. Theo lời hành-khách trên xe M. Trần-thành-Long, thì xe sau máy tốt chạy mau hơn xe trước, nhưng mà xe trước cứ muốn dánh đi trước mà thôi, thành thử xe.nào cũng rầm rầm mau, dường như cuộc đua xe hơi vậy - mà nhứt là xe trước lại cố ý không chịu nhường đường cho xe sau đi trước, dầu rằng xe của mình máy đã yếu hơn xe của người - ấy có phải là tại chauffeur có lòng háo-thạnh chăng! Khi 2 xe chạy đến lối rạch Sân-trần thì xe sau theo kịp xe trước tức là xe của M. T. L. Long đó - lúc bấy giờ 2 cái xe đã chạy mau, lại đi gần sát một bên với nhau, hành-khách trên xe đều kinh-hãi sợ phải đụng với nhau, nên ai nấy đều la lên báo chauffeur xe trước phải lóp máy bớt nhường đường cho xe sau đi tới trước. Bất dục dĩ nhảm thế hết kinh nữa được, nên chauffeur xe của T. L. L. phải lách mình vô cận lè đường cho xe sau lướt tới. Lúc xe sau buôn ba qua mặt thì nghe dường như 2 cái xe va phải eo với nhau một cái rột, làm cho chauffeur xe T. L. L. sợ dưng nên lách đầu xe sát lè mà tránh, để đầu xe đang trốn chạy mau, hề nhứt một tý thì nó rần liên vô gốc. Hỡi ôi! Xe rần ngay vô gốc bể nát ngã lán, còn 12 người hành-khách với 1 chauffeur va 1 contrôleleur đang ở trên xe phải lăn cù nhàu dồng theo xe, kể thì dập đầu tráy mặt, người thì bở trán sưng minh, tiếng ta rên-xiết nghe dường như tai nạn đổ đất nghiêng trời, máu chảy đầy do, người nào người ấy cứ nằm mà la, cựa-quậy đã hết nời. Liên đó xe chạy trước kịp trở lại cứu cấp xe sau, chớ hết thấy 14 người bị bệnh lập tức đến nhà thương Cầntho cho quan thầy điều trị. Nghe đâu: có 2, 3 người bị bệnh nặng, còn mấy người kia vit tích chút ít, không sao!

Đ. T. T. (lại cáo) TẠ-ANH-XEM BẠI TÀU Ngày 27 Aout 1926, tại bến xe-hơi nơi đang Boulevard Saintenoy ở Cầntho lúc 11 giờ rưỡi trưa, Tạ-anh-Xem người ở quận Gia-ray tỉnh Bắc-liêu, nằm rồi có đến Saigon muốn thì vô với Amadou, song cuộc này chẳng thành, là bởi lời sao đó, không rõ được nguyên-do cho chắc) vừa đi ngang qua xây có một người (nếu họ nói không lầm, là Ba-Côn) ra đón hỏi Anh-Xem về việc thù hận cao-thấp chi đó. Tạ-anh-Xem trả lời sao không rõ, làm cho Ba Côn nổi xung thoi vào mặt Anh-Xem, lặc đó Anh-Xem vừa muốn ra tay đương cự, thoạt thấy đèn phe của Ba Côn có đong người đứng hóm đó, nên Anh-Xem lập tức, sợ nời bị hại, vội đường bỏn đảo nhĩ tẩu. Linh luân-thành lúc rước theo theo ngang tiệm A-Ngai gần rạp hát Messner mới đứng bộ Anh-Xem thì được, rồi

báo và lên bót, ông Có hỏi bị ai đánh thì va nói rằng, không biết ai hết. Có phạt bốn cái về tội nào-dong Châu-thành. Ra khỏi bót, Tạ-anh-Xem liền lên xe-kéo đi tuốt vô Cairang rồi trở về Bắc-liêu. Ấy là: đến đây gửi chuyên: Tạ-anh-Xem bại tàu tại bến xe hơi Cầntho hôm nọ.

ANH-CHI-VUON TRÁ OÁN

Tên Trần-vân-Kinh 27 tuổi ở làng Trương-Thành đi qua làng Thới-lai làm ruộng. Kinh vẫn có cựu thù kẻ oán chi với đám "anh-chi-vườn" ở Thới-lai là tên Lý, tên Đình và tên Lén - nên hôm bữa 5 Septembre rồi đây lúc 7 giờ tối, Kinh đến quán ở gần nhà nó cách chừng 4, 5 trăm thước chi đó, được mua thuốc hút. Lúc ở quán ra về được nửa đàng nhảm khức vắn, để đầu dầm "anh-chi-vườn" lập thế báo thù, cùng nhau nấp đó đợi tên Kinh về ngang sẽ ra tay lấy hận. Ở hờ cho Kinh, một mình đem lối làm lười mà đi, thỉnh lnh có tên Lý Đình và Lén nhũn ra hồ chém, 2 tên ụp vào óm chằm tên Kinh còn một tên cầm dao má chằm. Kinh một mình đương cự, song thế khó nời một mà địch cho lại ba, nên Kinh phải bị thương hai vit (trên vai và bên hông) - Lại cùng may cho Kinh, nhờ lúc xô đẩy đánh nhau là óm sòm kẻ bán cộn chạy đến tiếp cứu, thì cả ba anh-chi-vườn cũng còu đứng đó và chịu rằng chúng nó quyet chém tên Kinh mà trả thù rieg của chúng nó. Lặng lầy khai báo và chờ hết đến Tòa giải vào quan Biện-ly - còn tên Kinh thì đem đến nhà-thương bó thuốc - Vit tích của Kinh xem ra chẳng chi là nặng, có lẽ trong ít bữa phải lành mạnh.

GIUẬT ĐỒ DƯỚI TÀU

Tối bữa 27 Aout 1926 tại Sarcelle hàng M. F. ở Cầntho chở y đến Phụng-liệp ngưng lại rước đưa hành khách, thì có 2 người đờn-ông ăn-mặc coi bó cũng là người từ-tê, xuống tàu mua giấy đi Soctrang. Để đầu: 2 tên này la quân gian-trá có ý tiếm tá n kiếm hành-khách nào coi thế có tiền, chúng nó sẽ ra tay cướp giựt. Chuyển tàu đó lại có cô Huyền K... và một người con gái quá gian, có cô đem quần-áo và nhiều-linh đồ-vật đựng trong một cái hoa-ly để kê bên cò. Hai tên này giả hôm-chi, thừa lúc có đờ cái ở tên trầu ăn, bèn giựt cái hoa-ly rồi lén nhau nhảy xuống kinh lội vô bờ tàu mất. Khi hoàn-hốt cô Huyền K... la lên, Cô tàu đánh chước tốp m^oay, chừng tàu ngưng lại được thì tr^on đã chạy quá xa, phần trời tối nh^oa m^ong khó nời truy tìm quân cướp giựt đó cho được. Nội quần-áo và đồ vật trong hoa-ly, cô Huyền nói đang chừng 250\$. Tàu xuống đến Soctrang, có Huyền K... đến bót đấm tờ c^o... để tờ đó, họa may!...

Ước ao chi, k^o có cụ yêu thế bày ra cách nào p^oương-tiện để ngăn-ngừa quân trộm cướp, như t là lúc ban đêm tàu chạy trong kinh, rạch nhỏ quân trộm cướp hay thừa cơ mà thi cái l^uh^o-đoan cướp giựt này làm hại cho hành-khách thường khi.

Chuyện giải trí

Người da gấu (1) Chàng bên lãnh-lời, v^o ý chi cái áo màu lục d^ong, mặc tro ng m^oia, trao cho chàng mà rằng: "Người, mặc áo này vào mình thì d^om m^ong, n dùng bao nhiêu, tùy thích đều có bạc vàng bán sang trong túi." V^o ý lại mở l^ot lấy da gấu và bảo: "Ng^o r^oi mặc áo này khỏi lo con mưa nắng, th^on thiếu đường chiều chi." cả là vì bởi đó người ta sẽ đặt tên n^ou r^oi là "người da gấu". Gi^ot lời v^o ý bay bóng lên không trung mà b^o i^on mất. Chàng... a mặc áo vào mình, thử xem bạc li^on, thì có hiện y như lời tiên định. Chàng ta cả n^ong hèn đi đ^oo.

NHÀ HÀNG BAN CƠM TÂY

MỜI LẬP TẠI

TRUNG-CHAU LỮ-QUAN

KINH TRÌNH QUÍ KHÁCH RÕ:

Tôi mời lập tại Trung-châu lữ-quan (Hôtel Central) một nhà bán cơm Tây và rượu Tây, tôi có kêu được một người nàu ăn Hải-nam thiệt là một tay nàu ăn thiện nghệ trước kia có làm chef đầu bếp tại nhà Xet các quan võ trên Saigon.

Tôi có làm mái hiên để qui khách uống rượu, mái hiên này nhờ được ở giữa hai đường đại lộ và lại cao ráo, mát mẻ không dầu băng. Có nhiều vị ở Saigon Cholon xuống Cantho, đến nhà hàng TRUNG-CHAU thấy cách chưng bày văn khéo và hành khách vô ra đông đảo thì đặt tên là *Continental Cantho*.

Khăn ăn nấp bàn và mọi vật trong nhà hàng đều vèng vang tinh khiết luôn luôn, còn trong phòng ăn, tôi có đặt nước máy, để cho quý khách rửa tay, giờ nào cũng có nước.

Kính xin quý khách có dịp đến Cantho tiện bước ghé nhà hàng TRUNG-CHAU LỮ-QUAN một phen tôi sẽ ân cần tiếp rước.

NHÀ HÀNG TRUNG-CHAU CANTHO

Kính cáo

khắp cả thế giới để du sơn ngoạn cảnh cho biết mấy nơi thắng cảnh của thị trấn tạo nên.

Năm đầu thì còn khá, nhưng đến năm thứ nhì coi tướng chàng đã đổi khác xa.

Tóc râu đầy mặt móng tay móng chơn dài thượt mình mây dơ dáy. Ai thấy chàng ghê, cũng nhòm, nhưng chàng ta nó thì coi kìa, nếu đem chàng ta cầm trong tay còn e nuốt chửng ba con ngựa thay có đầu dằm dề năm nệm cao mùng lưới, nhưng mà nhờ có tiền—cũng là tiền—chủ nhà thấy vàng chóa mắt nên, tuy là sợ chứ cũng dọn nơi sau nhà một cái phòng cho đi như tá lức.

Một hôm chàng ta đang ngồi vâng vái bóng thiêu quan xây dãi cho mau hầu sớm thoát khỏi vòng bầy năm ấy thỉnh lình, nghe-liếng khóc lóc nơi tầng trên, chàng động lòng, đến nơi vừa mở cửa thì thấy một cụ lão đang khóc rấm rứt. Chàng vừa bước đến, cụ lão trở g thấy cả sợ muốn chạy trốn. Nhưng khi nghe chàng thốt, giống rõ tiếng người nên cụ lão mới an lòng, bớt sợ, rồi đó chàng ta bảo cụ thuật hết khúc nói tâm sự, mới hay cụ vì hàng sản tiêu môn, gia đình khốn đốn, bây giờ không tiền trả tiền nhà lại bị người toan hồ lừa gạt nữa.

Tướng chuyện chi chớ việc tiền bạc tôi sáng lòng giúp cụ, cụ hãy an lòng.

Liều đó chàng ta mời chủ phố đến trả nợ nần đầu xong đây lại còn cho cụ lão một túi vàng đầy. Cụ lão cảm cảnh cái thanh tình quả sực, nhưng chàng biết lấy gì để đáp ơn cho vừa bèn thưa rằng:

An-nhân ơi! Cái ơn của An-nhân nặng dường thái sơn, lão biết lấy chi đền đáp, vậy xin An-nhân hãy vui lòng nghe lão phân một đôi lời.—Nay lão có ba gái nhan sắc tuyệt trần, nói thì ra là khoe khoan, chứ

Cả thấy từ đời này,
Nhạn dóm ngàn nực sa,
Nhứt-giễn tự do dịch thuật.
(còn nữa số sau sẽ tiếp)

(1) Trích dịch ở quyển "Contes choisis des frères Grimm".

Một trường xung-đột

Ở cái thời đại cạnh tranh, mạnh ăn, yếu thua ai cũng giữ quyền tự-trị giả, ai cũng muốn xưng hùng, xưng bá, ai cũng muốn vược bực trên, nên thường hay xung-đột nhau. Ở đảng phái nào cũng vậy, không muốn giữ cách hòa bình, nên lình cự lủng, dân cự lình, quan kiện quan đó là lẽ thường, còn có nhiều khi xung-đột nhau rất kịch liệt. Chàng phải nói ở bên ta mà thôi, ở bên Âu-Mỹ cũng thường có. Nhưng người Âu-Mỹ xung-đột nhau cũng còn giữ phần giả trí, cũng còn kiên luật nước, chứ ở bên ta lại khác hẳn, cứ lấy mạnh hiếp yếu, cứ lấy máu nóng chĩa mà ăn lẫn nhau, nói ngay là muốn làm mất hơn người.

Như hôm đêm 3 Septembre có xảy ra ở nơi con đường B. Saltenoy tục kêu là đường Kinh-lấp (Cantho) một trường xung-đột rất náo nhiệt, nguyên

sự tch sao thì tôi không rõ, nhưng nghe la «Bờ quan Biện lý đội Phương bắt tôi» nghe la vậy tôi ở trong nhà người bạn liền bước ra xem. Thấy một thầy đội phủ-lịch (police) đương thòp ngược kéo một người Annam mặc đồ-mắt rần vô hét, còn người mặc đồ rần kia thì tri lại và thốt nhiều lời quả đáng. Còn sau lưng thì thiên hạ theo coi rần rần chàng khác nào một đám lễ lớn; trong đám ấy có hai ba người lính đi theo cận bên thầy đội, lại có hai ba người ở ngoài phân bua với công chúng rằng «Đội Phương làm trái phép» lại có người la «làm đại nó đi» tiếng la, tiếng cái nghe rất òn-ào, náo động, người đi chật đường. Tây, Nam, chạ chệt gì đều dứ mặt. Đàng này thầy đội với người mặc đồ rần tri niều nhau, lát bước tới, hỏi lại ngừng, chàng khác nào một đám tăng nhà giầu, đi dọc đường tế vong linh (tàng tế). Tôi thấy vậy chưa rõ cứ tch làm sao nên lại đặt theo lên hét hầu nghe lời khẩu chiểu. Lên tôi nghe quan tuần thân hỏi rằng: «Sao mày dám cự với đội tuần thành?»

Người mặc đồ rần—Bầm quan lớn tôi không có cụ, thầy đội này hỏi giấy tôi, tôi đưa thầy coi, rồi thầy lện và thốt nói tôi rồi thầy bắt tôi luôn. Ấy là vì thầy có cừu hận với tôi.

Thầy đội—Bầm quan lớn nó nói lái, chứ tôi vô tiệm thấy nó ăn uống say sưa với một tên lạ mặt, là lối om sòm tôi liền bước ra, chớ chẳng lạ mặt ấy ra tôi hỏi giấy, còn thầy này đi tuốc, tôi coi có đủ tờ giấy tôi liền cho đi; kể bằng kia đi theo kịp với bằng này, nên bằng này nó nói: «con C... tao nè, chớ nó dám nói tao» tôi liền kêu nó tôi hỏi nó lợi xỉ mạ tôi và cũng

không chịu đưa giấy cho tôi coi, nên tôi bắt nó, nó chưởi tôi và nó giựt lon lộn nói tôi có chứng thiên hạ, quan Biện-ly và quan Lương-y thấy nửa.

Ông cô—Sao mày dữ vậy? Lon ton hồ nó vô hét cho mau. Lon ton Dạ—Hồi, kết kết K...cửa khám mở ra. Ông cô S. liền dẫn người mặc đồ rần xô vô khám. Rầm, cửa khám khóa bít lại. Thiên hạ giải tán, lục tục kẻ trước người sau chằng khác nào đi coi hát thuật về. Hồi ra mới biết người mặc đồ rần này tên Thật, vẫn là một tay anh-chị ở Cantho xưa nay.

Theo lời bằng-quan thì trước kia người mặc đồ rần có cừu hận với thầy đội tuần thành này, hiện nay hai đảng còn đang kiện thưa với nhau, nên nay thầy đội Phương muốn làm hồ lịch tên Thật, còn tên Thật thì muốn... nực thầy đội Phương, nên mới xảy ra lộn kịch ấy.

Nghe đầu trong giờ sau thì có quan Trang-sư Trancesset lên bắt mà lãnh cho tên Thật được tại ngoại hầu-trả chờ sáng ra là ngày 4 Août giải nội vụ lên tòa. Vậy nữa xử sao sẽ cho đọc giả hay.

Kuò toay! giựt máu Lạc-Long một giếng Hồng-bàng mà cứ xung-đột nhau mãi, ngày nào cái thói này mới chừa đây?

NHƯT YẾN

Avis de R adjudication

PROVINCE DE TANAN.—OBJET.—Affermage du marché de Binh-lap (Tanan-ville) pour la période s'écoulant du 15 Septembre 1926 au 31 Dé-

cembre 1928.

Lieu date et heures de l'Adjudication.— Inspection de Tanan, le 13 Septembre 1926 à 9 heures du matin. Bureau où le Cahier des charges peut être consulté.— Inspection de Tanan et 4^e Bureau de Gouvernement à Saigon.

Avis d'Adjudication

PROVINCE DE BENTRE.— Construction d'un dalot de 4^m00 d'ouverture sur la route Provinciale N^o 26 au km 14 x 500 (de Bentre à Batri) Bentre. Lieu, date et heure de dépôt des offres :

Bureau de l'Inspection de Bentre, le 23 Septembre 1926 à 9 heures.

Importance Approximative des Travaux :2819400
Cautionnements provisoire & définitif :50400 & 1500fr00
Lieu où le dossier peut être consulté :

Bureau de l'Inspection Bureau du Chef de Subdivision des T. P. de Bentre, et 4^eme Bureau du Gouvernement tous les jours ouvrables pendant les heures d'ouverture du Bureau.

Avis d'Adjudication

PROVINCE DE BENTRE.— Lieu, date et heure de l'adjudication: Inspection de Bentre, le dix-sept Septembre 1926, à neuf heures du matin.

OBJET.— Entreprise d'ébouages et vidages de la ville de Bentre pour une durée de trois, six ou neuf ans à compter du 1^{er} Novembre 1926.

Bureau où le cahier des charges peut être consulté: Inspection de Bentre et 4^eme Bureau du Gouvernement à Saigon.